| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÁT XÁT**<br>TỈNH LÀO CAI | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 08/2023/QĐST-HNGĐ | *Bát Xát, ngày 14 tháng 9 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**
**V/v "Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật"**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*: Bà Phạm Thị Thu Hằng

***Thư ký phiên họp***: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp***: Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 24/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc "Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Hội Liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ trụ sở: Tổ B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai

*Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Bùi Thị T - Chức vụ: Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Tổ B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lý Thị P - Sinh ngày: 19/3/1984.

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. Anh Tẩn A T - Sinh ngày 26/10/1983.

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

1. Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 16/8/2023, bản tự khai ngày 17/8/2023, người đại diện hợp pháp của Hội liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai bà Bùi Thị T trình bày:

Chị Lý Thị P, sinh ngày 19/3/1984 và anh Tẩn A T, sinh ngày 26/10/1983 (theo giấy khai sinh, căn cước công dân), hiện đang cư trú tại thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai có đăng ký kết hôn ngày 04/01/2002 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai, số 03/2002. Khi làm thủ tục kết hôn do có sự nhầm lẫn nên anh Tẩn A T khai anh sinh ngày 19/3/1982 nên tại thời điểm đăng ký kết hôn thì đảm bảo độ tuổi theo quy định. Tuy nhiên trên thực tế căn cứ giấy khai sinh, căn cước công dân, xác nhận thông tin về nơi cư trú...thì anh Tẩn A T sinh ngày 26/10/1983. Do đó khi kết hôn, anh Tẩn A T đã vi phạm điều kiện kết hôn là chưa đủ độ tuổi kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Nay Hội Liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Lý Thị P và anh Tẩn A T.

2. Theo bản tự khai ngày 18/8/2023 chị Lý Thị P và anh Tẩn A T đều trình bày: Khi làm thủ tục đăng ký kết hôn, do có sự nhầm lẫn anh Tẩn A T khai anh sinh ngày 19/3/1982 nên tại thời điểm đăng ký kết hôn thì đảm bảo độ tuổi theo quy định. Thực tế anh sinh ngày 26/10/1983, nay căn cứ vào các giấy tờ tùy thân như giấy khai sinh, căn cước công dân của anh Tẩn A T thì anh Tẩn A T đã vi phạm điều kiện kết hôn là chưa đủ điều kiện về độ tuổi kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống chung không hòa thuận hạnh phúc. Nay Hội liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa hai anh chị thì Chị Lý Thị P và anh Tẩn A T đều nhất trí.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Lý Thị P và anh Tẩn A T có 02 người con chung là cháu Tẩn Phương L, sinh ngày 05/11/2002 và cháu Tẩn Minh H, sinh ngày 07/6/2004 cả hai cháu đều khỏe mạnh, phát triển bình thường và đều trưởng thành trên 18 tuổi, nên khi Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Lý Thị P và anh Tẩn A T xác nhận trong thời gian chung sống anh chị không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát xát, tỉnh Lào Cai phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến phiên họp hôm nay Thẩm phán, Thư ký đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật, người yêu cầu chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng giải quyết việc dân sự. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị Căn cứ Điều 149; khoản 2 Điều 367; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 10, 11, khoản 1 Điều 12 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, đề nghị giải quyết theo hướng:

Về yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật: Chấp nhận yêu cầu của Hội liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Lý Thị P và anh Tẩn A T.

Hậu quả pháp lý của việc huỷ hôn nhân trái pháp luật: Chị Lý Thị P và anh Tẩn A T phải chấm dứt quan hệ vợ chồng.

Về lệ phí: Hội Liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai không phải chịu lệ phí yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật theo quy định.

Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về yêu cầu "Hủy việc kết hôn trái pháp luật" của Hội liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai đều đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 29, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu Hội liên hiệp phụ nữ huyện B và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tẩn A T, chị Lý Thị P có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt tại phiên họp, căn cứ khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vắng mặt người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật: Kèm theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, người đại diện hợp pháp của Hội liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai đã nộp các tài liệu, chứng cứ để chứng minh yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp. Theo các giấy khai sinh, các giấy tờ liên quan đến cá nhân anh Tẩn A T đều thể hiện anh Tánh sinh ngày 26/10/1983. Tuy nhiên anh Tẩn A T và chị Lý Thị P đăng ký kết hôn ngày 04/01/2002 theo giấy chứng nhận kết hôn số số 03/2002 của UBND xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai. Như vậy khi đăng ký kết hôn tại UBND xã Cốc Mỳ thì anh Tẩn A T mới 18 tuổi 02 tháng 09 ngày, anh Tẩn A T đã vi phạm điều kiện về độ tuổi kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Vì vậy, việc Hội Liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật của chị Lý Thị P và anh Tẩn A T là có căn cứ theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, điểm d khoản 2 Điều 10, khoản 1 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 4 Thông tư liên

tịch số 01/2016/TTLT - TANDTC- VKSNDTC- BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần chấp nhận hủy việc kết hôn trái pháp luật của chị Lý Thị P và anh Tẩn A T.

[3]. Về hậu quả của việc huỷ hôn nhân trái pháp luật: Tại bản tự khai, chị Lý Thị P và anh Tẩn A T đều xác nhận anh chị phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống chung không hòa thuận, hạnh phúc, nên Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đề nghị Tòa án giải quyết hủy việc kết hôn trái pháp luật, anh chị đều nhất trí, căn cứ khoản 1 Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 khi việc kết hôn trái pháp luật bị huỷ thì chị Lý Thị P và anh Tẩn A T phải chấm dứt quan hệ vợ chồng.

[4]. Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Lý Thị P và anh Tẩn A T có 02 người con chung là cháu Tẩn Phương L, sinh ngày 05/11/2002 và cháu Tẩn Minh H, sinh ngày 07/6/2004 cả hai cháu đều khỏe mạnh, phát triển bình thường và đều đã trưởng thành trên 18 tuổi, nên khi Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Hội Liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai không phải chịu lệ phí yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật theo quy định.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 149; khoản 2 Điều 367; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 10, 11, khoản 1 Điều 12 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật: Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của Hội Liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai.

Tuyên bố: Huỷ kết hôn trái pháp luật giữa chị Lý Thị P và anh Tẩn A T.

Hậu quả pháp lý của việc huỷ hôn nhân trái pháp luật: Chị Lý Thị P và anh Tẩn A T phải chấm dứt quan hệ vợ chồng.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Hội Liên hiệp phụ nữ huyện B, tỉnh Lào Cai không phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát (2);
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (2);
- Chi cục THADS huyện Bát Xát;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ VDS, VP.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**
***(Đã ký)***

**Phạm Thị Thu Hằng**